

**TCVN**

**TIÊU CHUẨN QUỐC GIA**

**TCVN 6259-1A:2003/SĐ 2:2005**

**QUY PHẠM PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP -  
PHẦN 1A: QUY ĐỊNH CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT**

*Rules for the classification and construction of sea-going steel ships - Part 1A: General regulations for the supervision*

**HÀ NỘI - 2005**

### **Lời nói đầu**

Sửa đổi 2: 2005 cập nhật những quy định, chỉ tiêu và yêu cầu trong năm 2005 cho bộ TCVN 6259 :2003.

Sửa đổi 2: 2005 biên soạn dựa trên các Thông báo sửa đổi Năm 2004 về hệ thống Quy phạm của Đăng kiểm NK (Nhật Bản), Nghị định thư của IMO về công ước Quốc tế Mạn khô-86, các Công ước, quy ước quốc tế và khu vực có liên quan.

Sửa đổi 2: 2005 do Ban kỹ thuật TCVN/TC8 Đóng tàu và Công trình biển phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam biên soạn, Tổng Cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

**QUI PHẠM PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP****PHẦN 1A QUI ĐỊNH CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT*****Rules for the Classification and Construction of Sea-going Steel Ships******Part 1A General Regulations for the Supervision*****CHƯƠNG 1 QUI ĐỊNH CHUNG****1.2 Định nghĩa****1.2.21 Sửa đổi như sau:****1.2.21 Chiều dài tàu để xác định mạn khô**

Chiều dài tàu để xác định mạn khô ( $L_f$ ) là 96% chiều dài, tính bằng mét, đo từ mặt trước sóng mũi đến mặt sau của tấm tôn bao cuối cùng của đuôi tàu, trên đường nước tại 85% chiều cao mạn lý thuyết nhỏ nhất  $D_{min}$  tính từ mặt trên của dải tôn giữa đáy, hoặc chiều dài, tính bằng mét, đo từ mặt trước sóng mũi đến đường tâm trục bánh lái trên đường nước đó, lấy giá trị nào lớn hơn. Tuy nhiên, nếu đường bao sóng mũi lõm vào ở phía trên đường nước tại 85% chiều cao mạn lý thuyết nhỏ nhất, thì điểm mút trước của chiều dài này phải được lấy tại hình chiếu đứng của điểm lõm đường bao mũi đối với đường nước này. Đối với tàu không có trục lái, chiều dài này được lấy bằng 96% của chiều dài đường nước tại 85% chiều cao mạn thiết kế nhỏ nhất. Đường nước để xác định chiều dài này phải song song với đường nước chở hàng được định nghĩa ở 1.2.29(1) của chương này.